TỔNG CỤC KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN
TRUNG TÂM DỰ BÁO
KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN QUỐC GIA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: TVHN-175 /DBQG

Hà Nội, ngày 24 tháng 6 năm 2023

BẢN TIN DỰ BÁO, CẢNH BÁO THUỶ VĂN THỜI HẠN NGẮN

I. Diễn biến xu thế thủy văn

1. Khu vực Tây Bắc:

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Dòng chảy đến hồ Hòa Bình đang dao động theo điều tiết của thủy điện Sơn La.

b. Dự báo, cảnh báo

Dòng chảy đến hồ Hòa Bình tiếp tục dao động do ảnh hưởng điều tiết của thủy điện Sơn La.

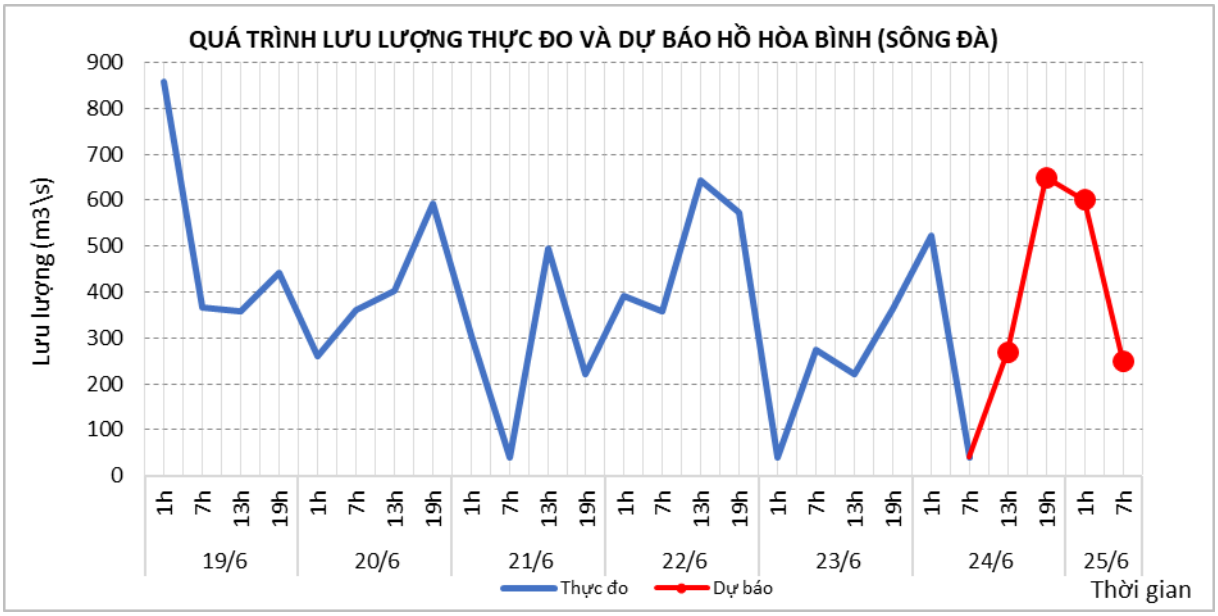

2. Khu vực Việt Bắc:

2.1. Lưu vực sông Thao

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước trên sông Thao tại Yên Bái, Phú Thọ đang biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước trên sông Thao tại Yên Bái, Phú Thọ sẽ lên.

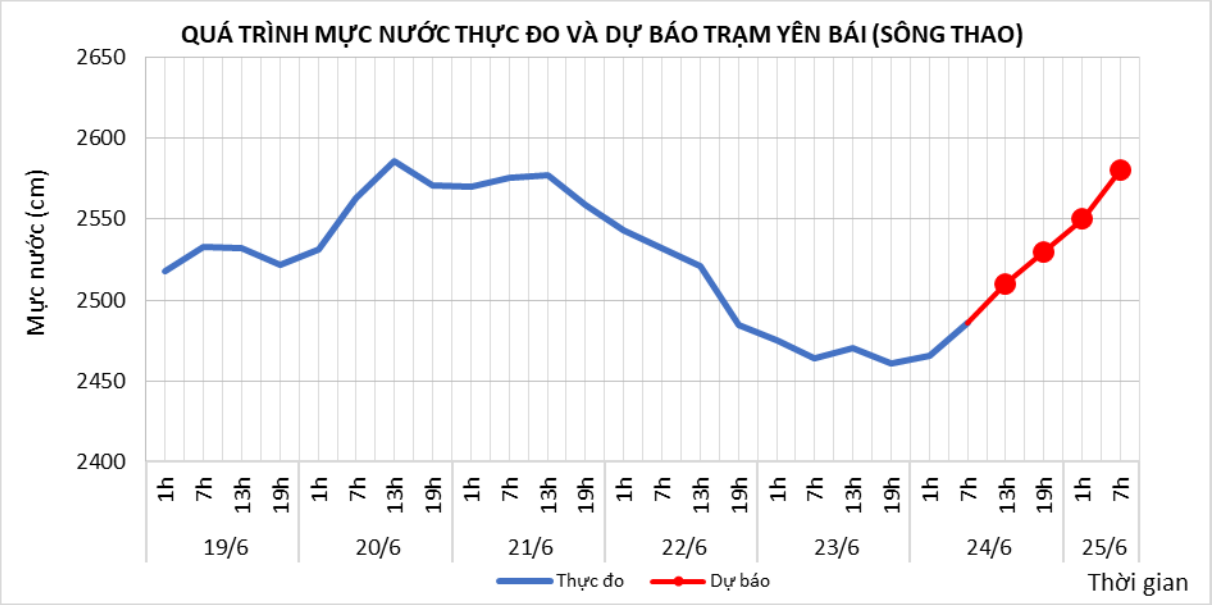

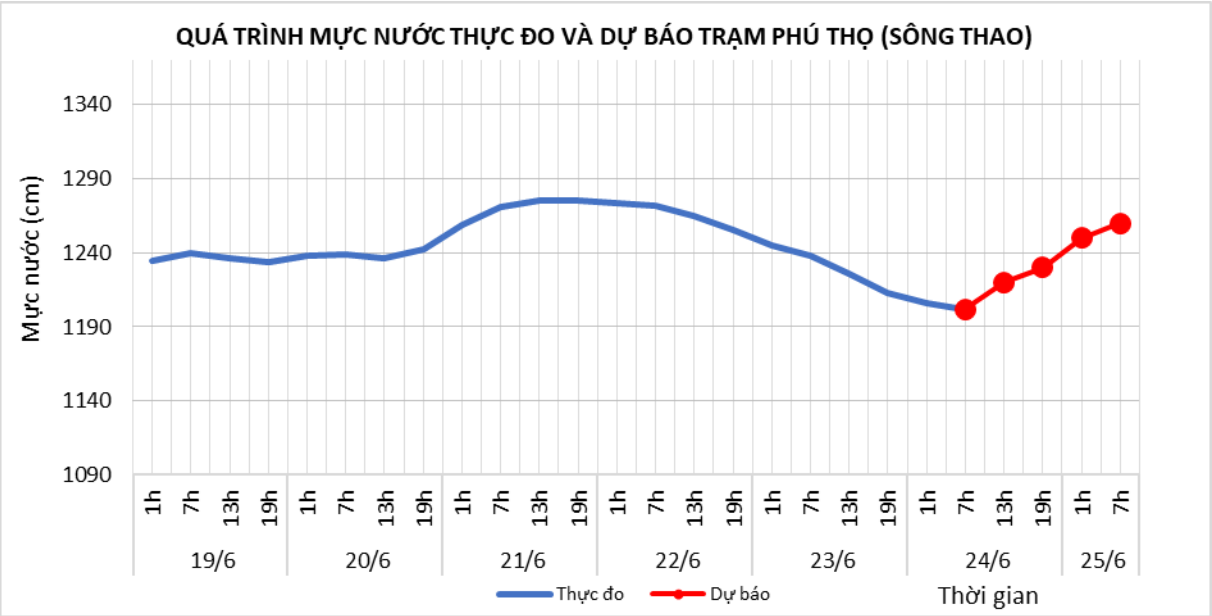

2.2. Lưu vực sông Lô

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước sông Lô tại Tuyên Quang, Vụ Quang đang biến theo xu thế lên và chịu ảnh hưởng bởi điều tiết của hồ chứa phía thượng lưu.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước hạ lưu sông Lô tại Tuyên Quang, Vụ Quang sẽ biến đổi chậm theo xu thế lên và chịu ảnh hưởng bởi điều tiết của hồ chứa phía thượng lưu.

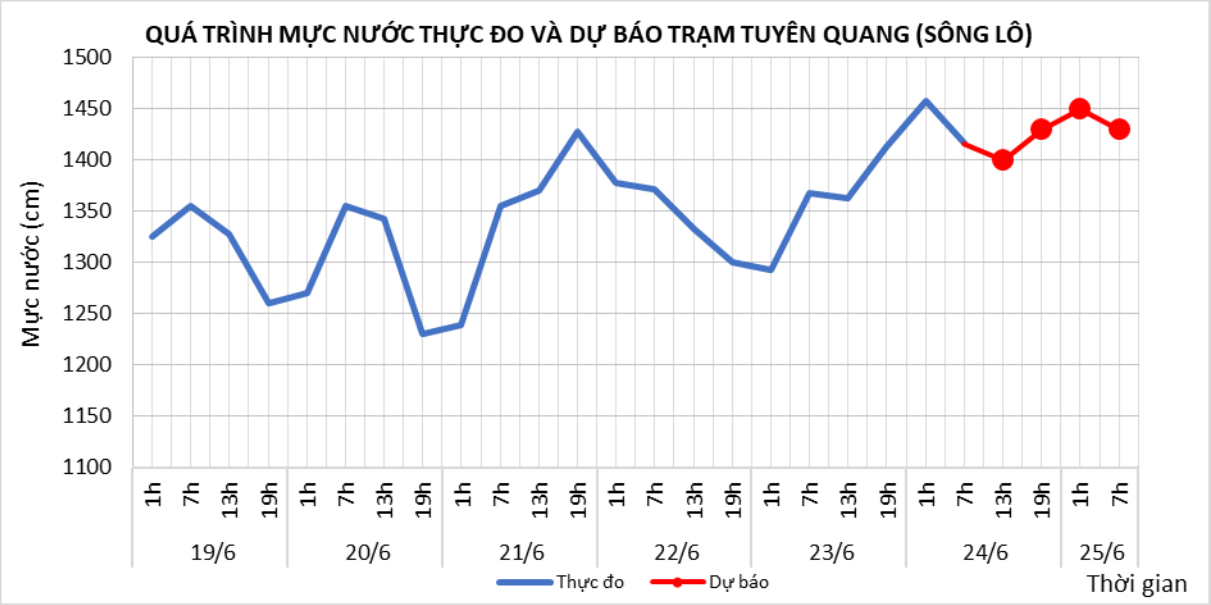

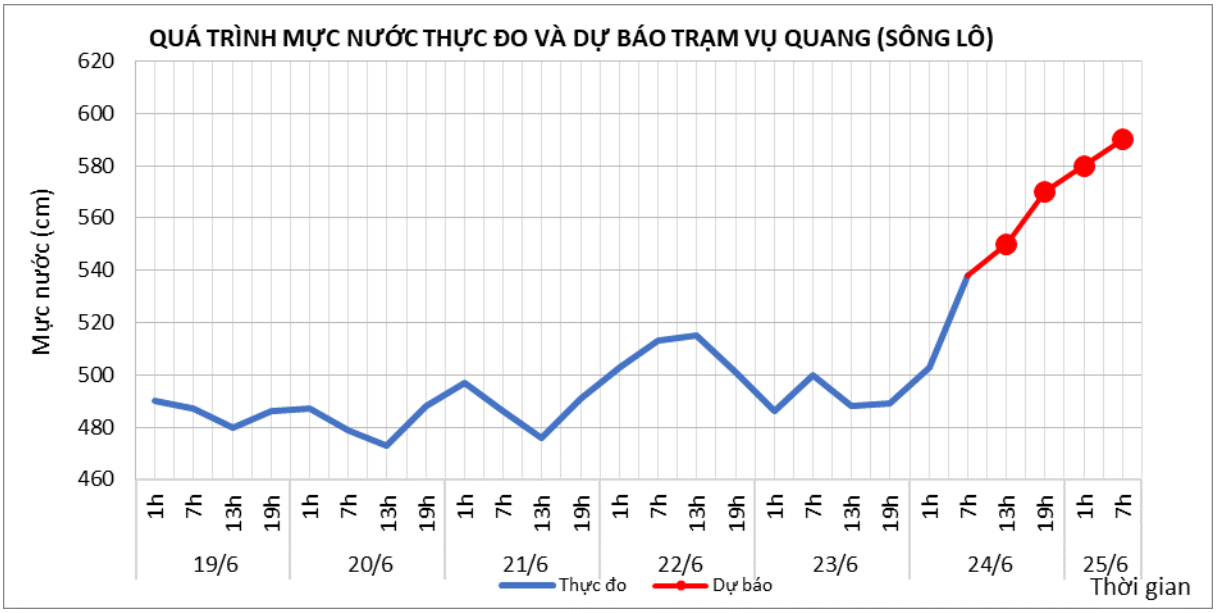

3. Khu vực Đông Bắc

3.1. Lưu vực sông Cầu

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước sông Cầu đang lên chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước sông Cầu tiếp tục lên chậm

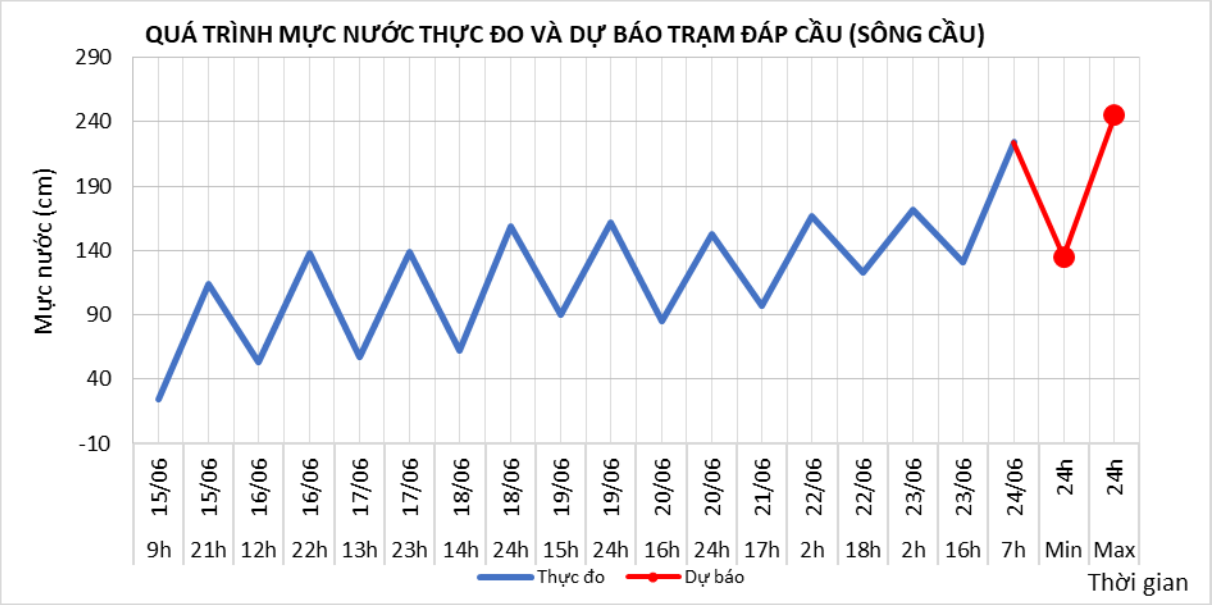

3.2. Lưu vực sông Thương

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước sông Thương tại Phủ Lạng Thương đang lên chậm

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước sông Thương tại Phủ Lạng Thương tiếp tục lên chậm

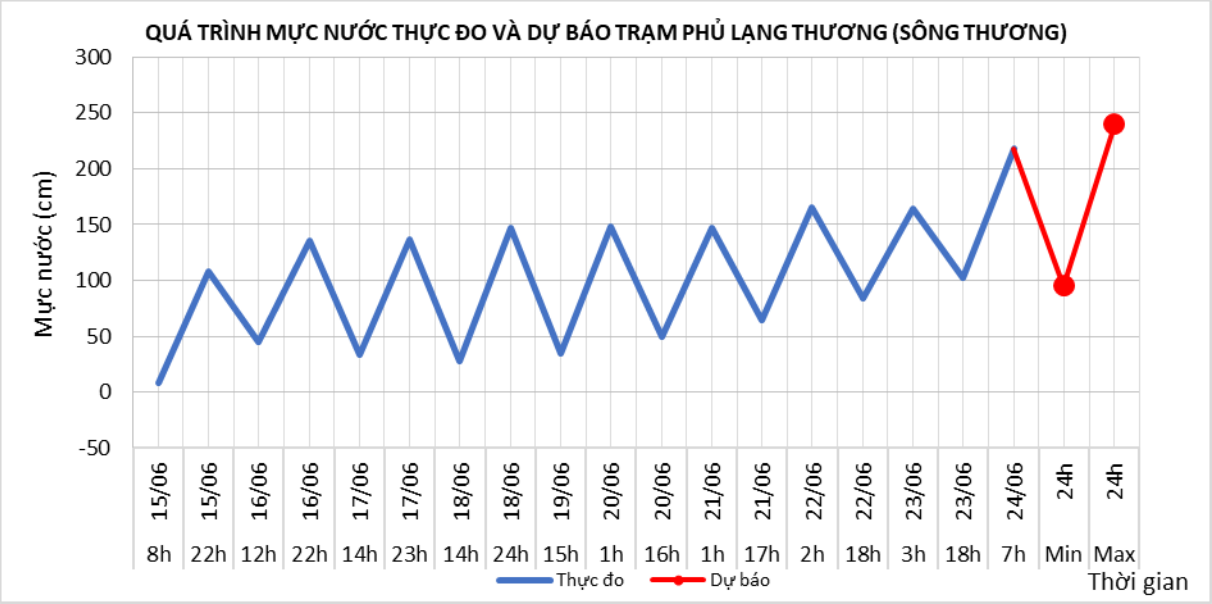

3.3. Lưu vực sông Lục Nam

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước sông Lục Nam đang biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước sông Lục Nam tiếp tục biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều.

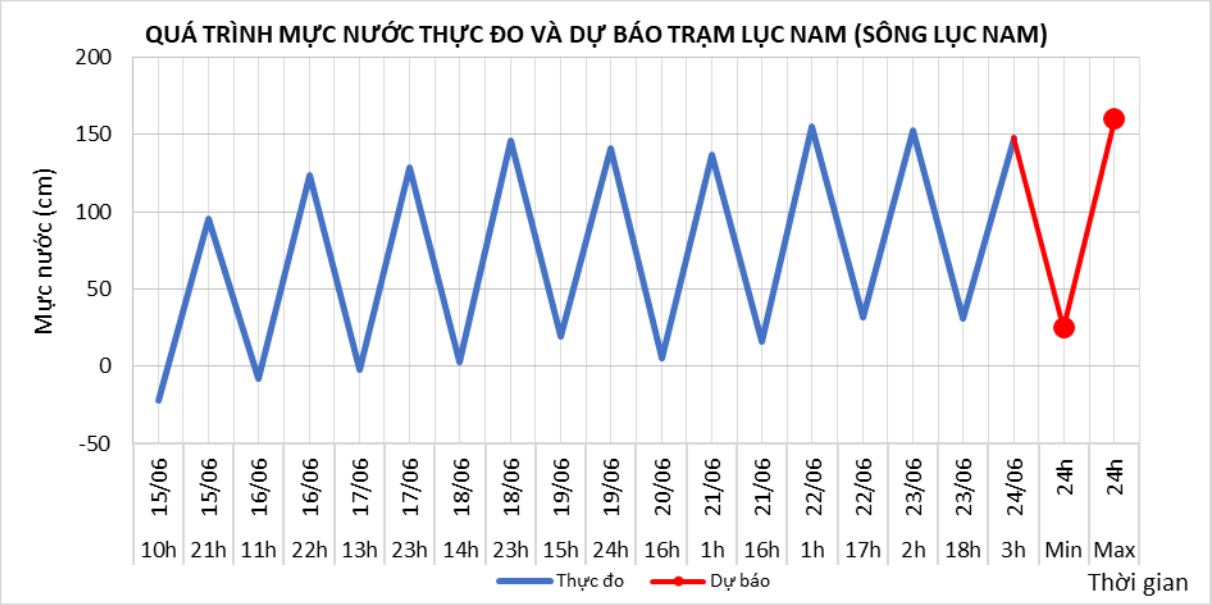

4. Khu vực Đồng bằng Bắc Bộ

4.1. Lưu vực sông Thái Bình

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước hạ lưu sông Thái Bình tại Phả Lại đang biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước hạ lưu sông Thái Bình tại Phả Lại tiếp tục biến đổi chậm và ảnh hưởng bởi thủy triều. Trong 36 giờ tới mực nước tại Phả Lại cao nhất có khả năng ở mức 1,6m và thấp nhất ở mức 0,45m.

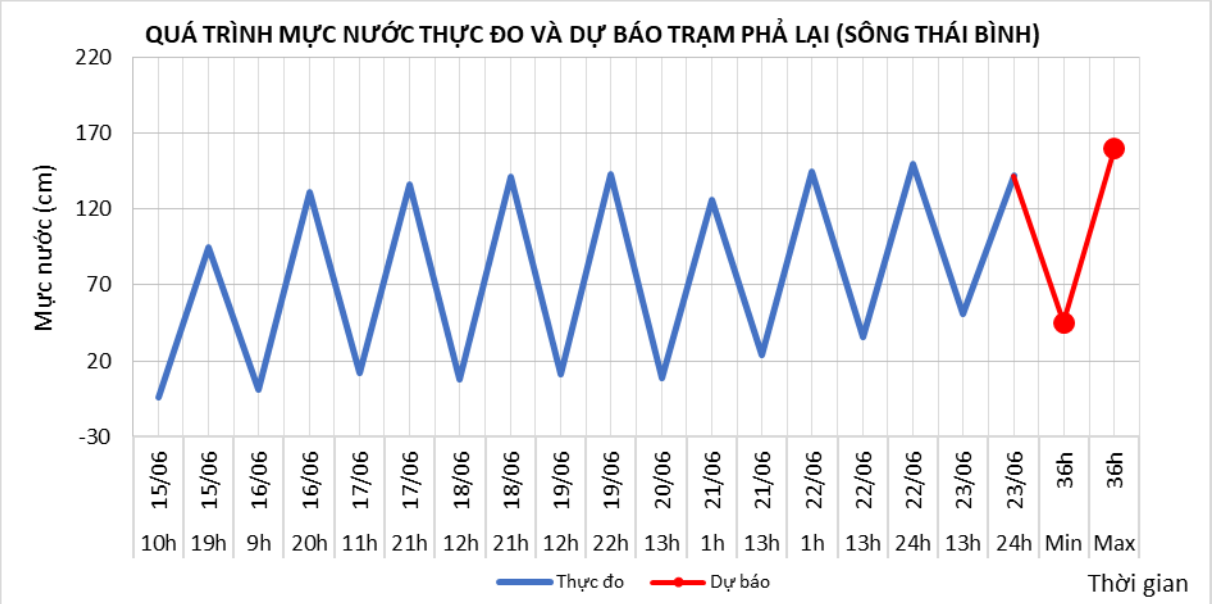

4.2. Lưu vực sông Hồng

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước trên sông Hồng tại trạm Hà Nội biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều. Lúc 7h/24/06, mực nước tại trạm Hà Nội là 1,36m.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước trên sông Hồng tại trạm Hà Nội sẽ tiếp tục biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều. Đến 7h/26/06 mực nước tại trạm Hà Nội có khả năng ở mức 1,0m.

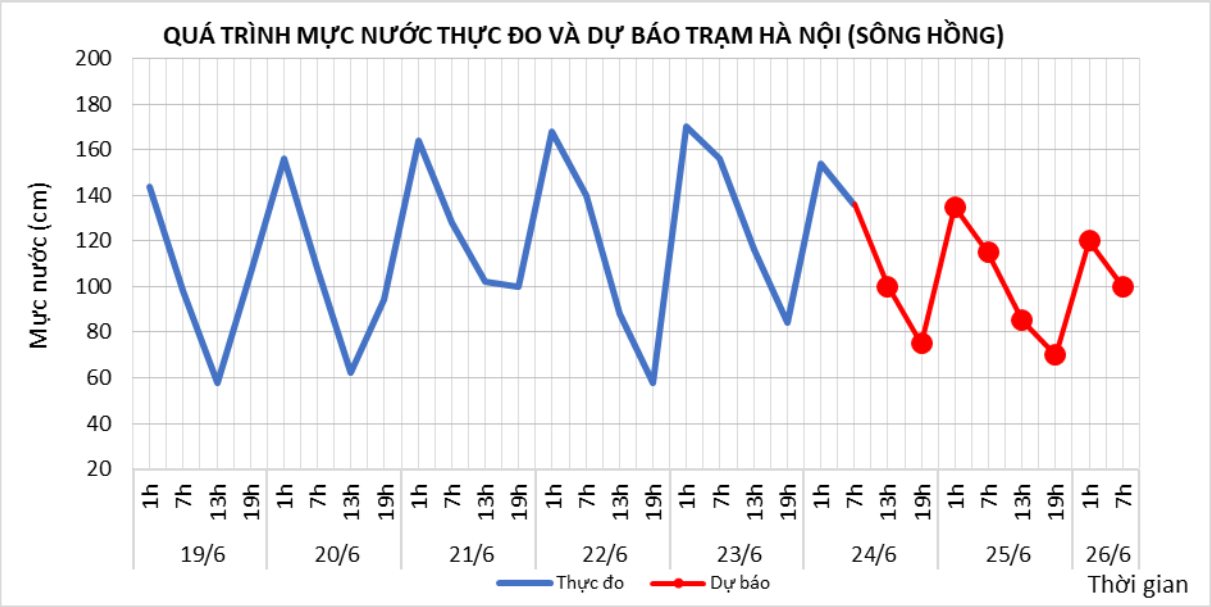

4.3. Lưu vực sông Hoàng Long

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước trên sông Bôi, sông Hoàng Long đang biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước trên sông Hoàng Long tại trạm thủy văn Bến Đế tiếp tục biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều.

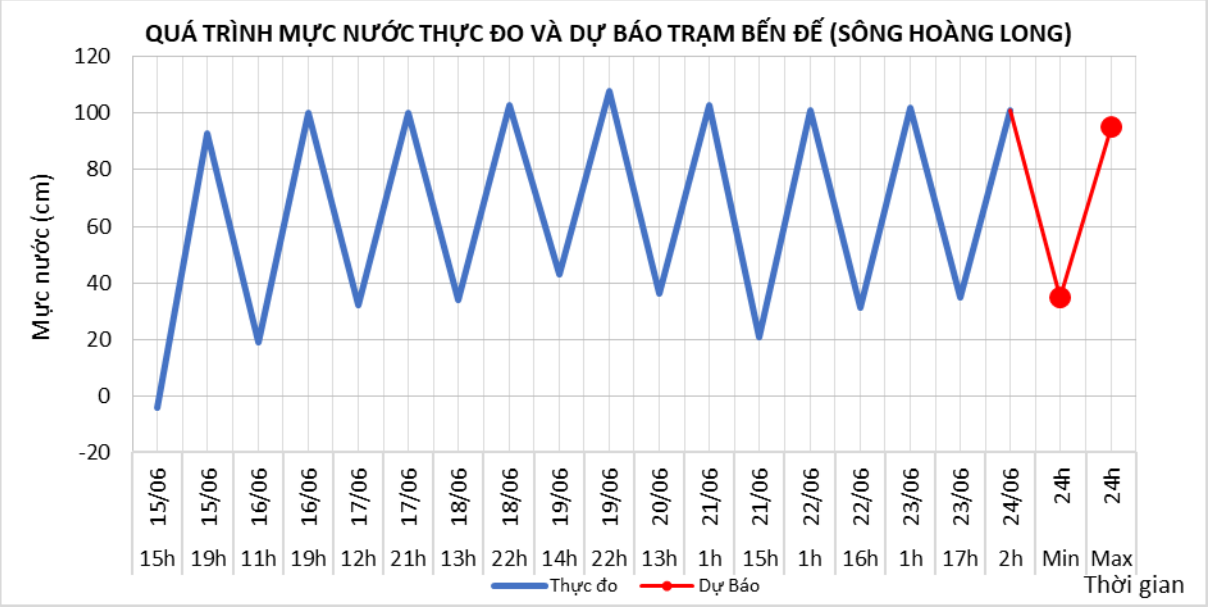

5. Khu vực Bắc Trung Bộ

5.1. Lưu vực sông Mã

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước thượng lưu sông Mã biến đổi chậm, trung lưu dao động theo điều tiết hồ

chứa, hạ lưu sông Mã tại Giàng biến đổi theo triều

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước thượng ngồn sông Mã biến đổi chậm, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu sông Mã tại Giàng biến đổi theo triều

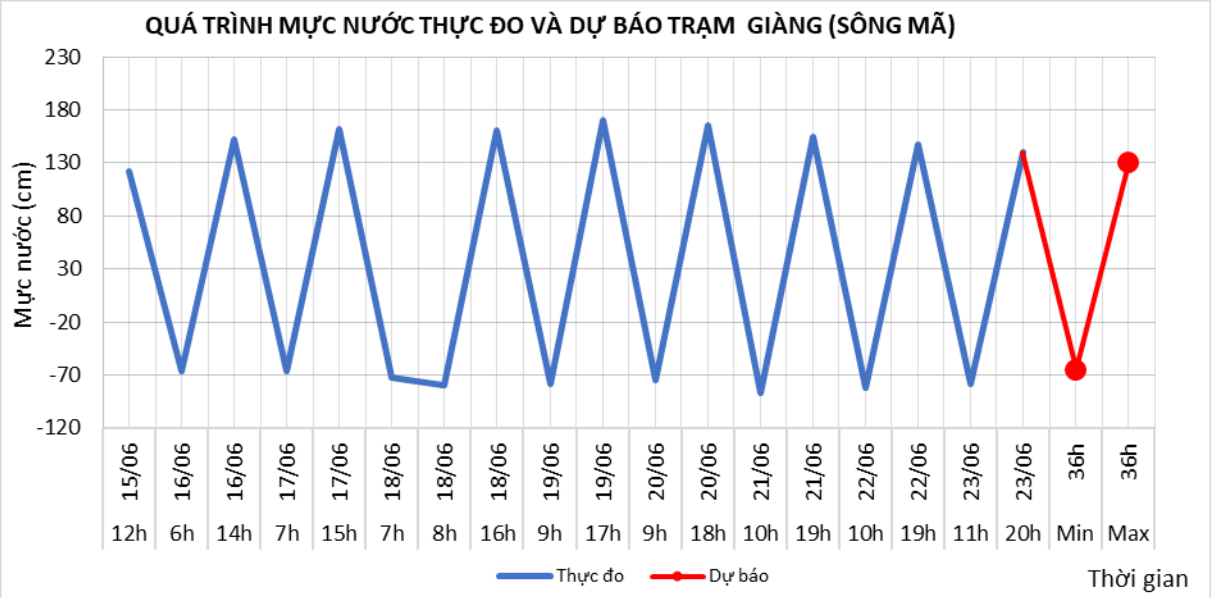

5.2. Lưu vực sông Cả

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước trung, thượng lưu sông Cả dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu biến đổi theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước trung, thượng lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu biến đổi theo triều.

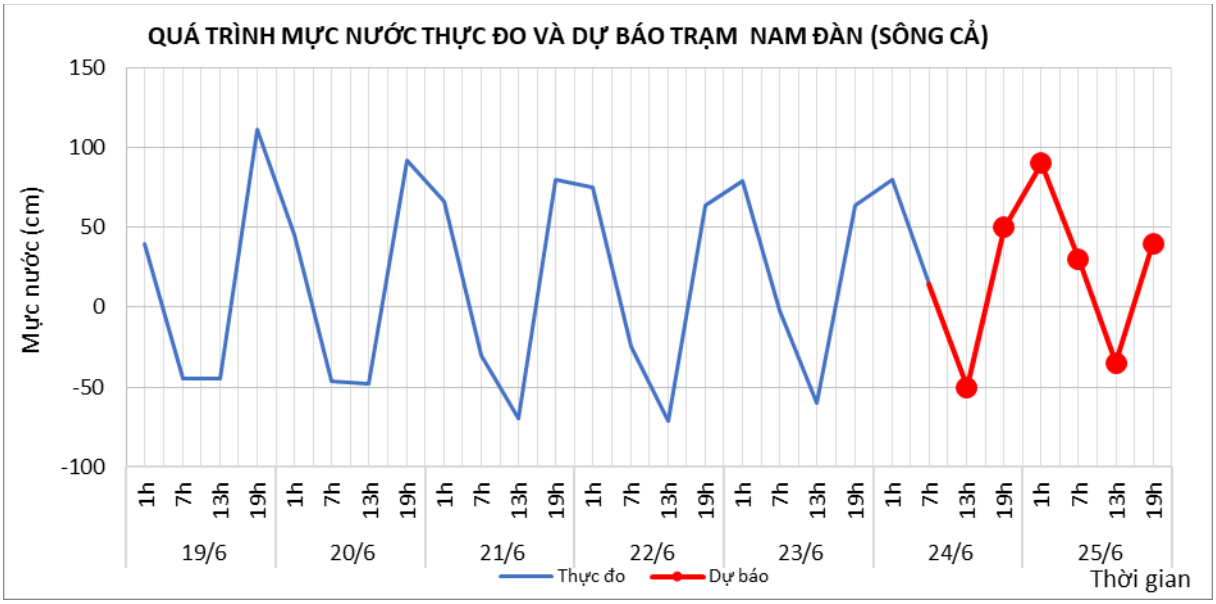

5.3. Lưu vực sông La

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước sông Ngàn Sâu, Ngàn Phố biến đổi chậm; hạ lưu sông La dao động theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước sông Ngàn Sâu, Ngàn Phố biến đổi chậm; hạ lưu sông La dao động theo triều.

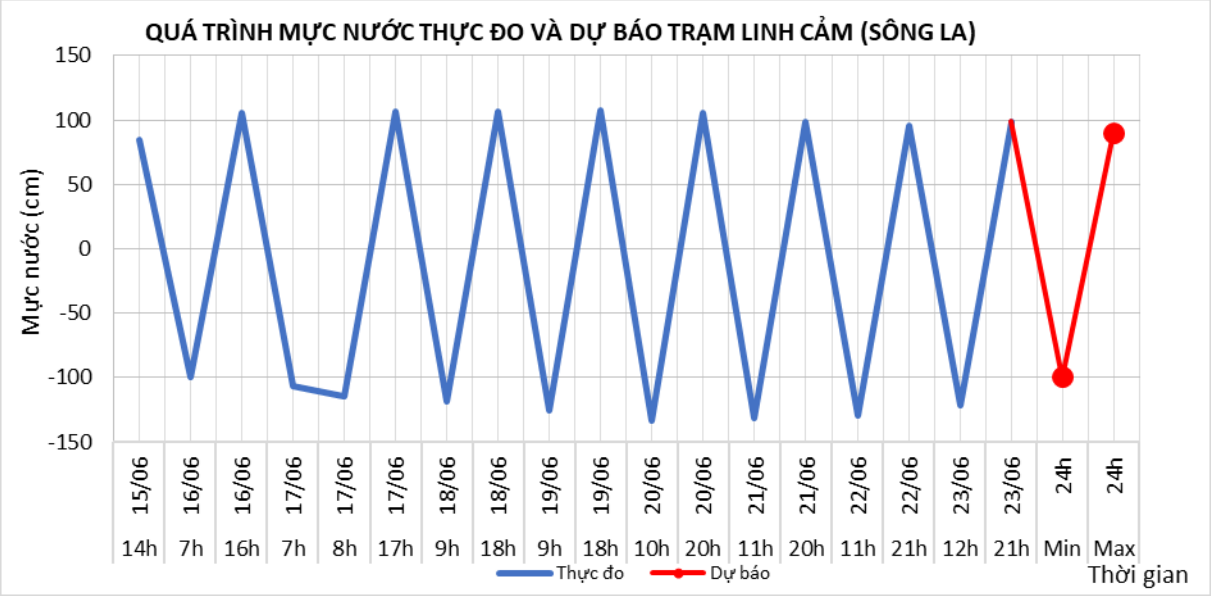

6. Khu vực Trung Trung Bộ

6.1. Lưu vực sông Gianh

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước thượng lưu biến đổi chậm, hạ lưu dao động theo triều

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước thượng lưu biến đổi chậm, hạ lưu dao động theo triều

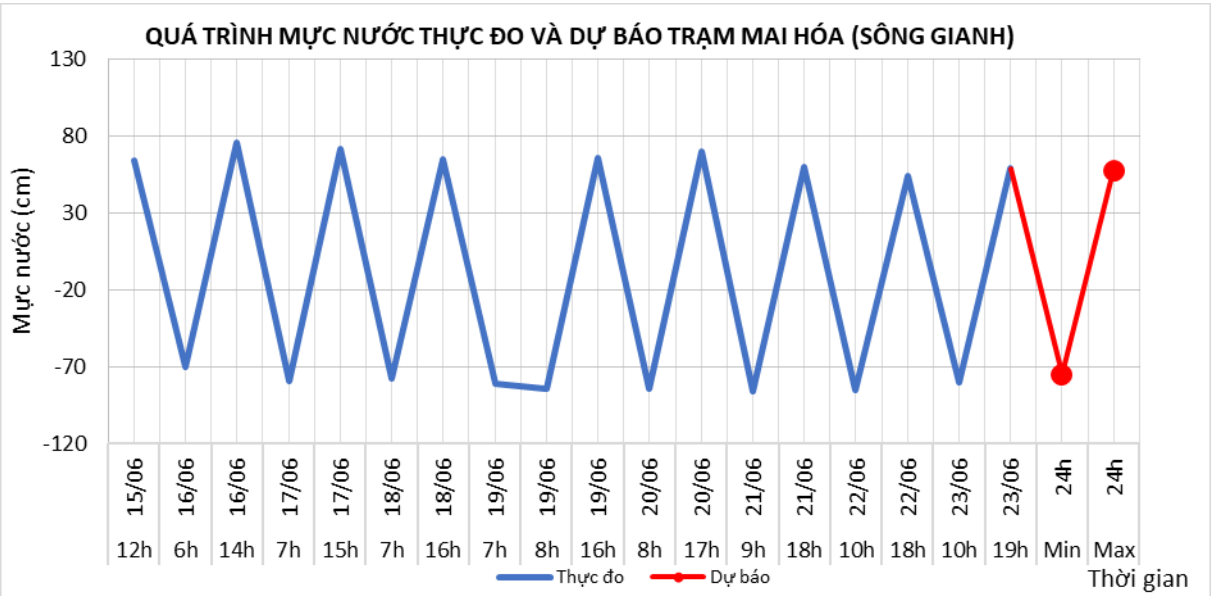

6.2. Lưu vực sông Hương

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước dao động theo điều tiết hồ chứa

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước dao động theo điều tiết hồ chứa

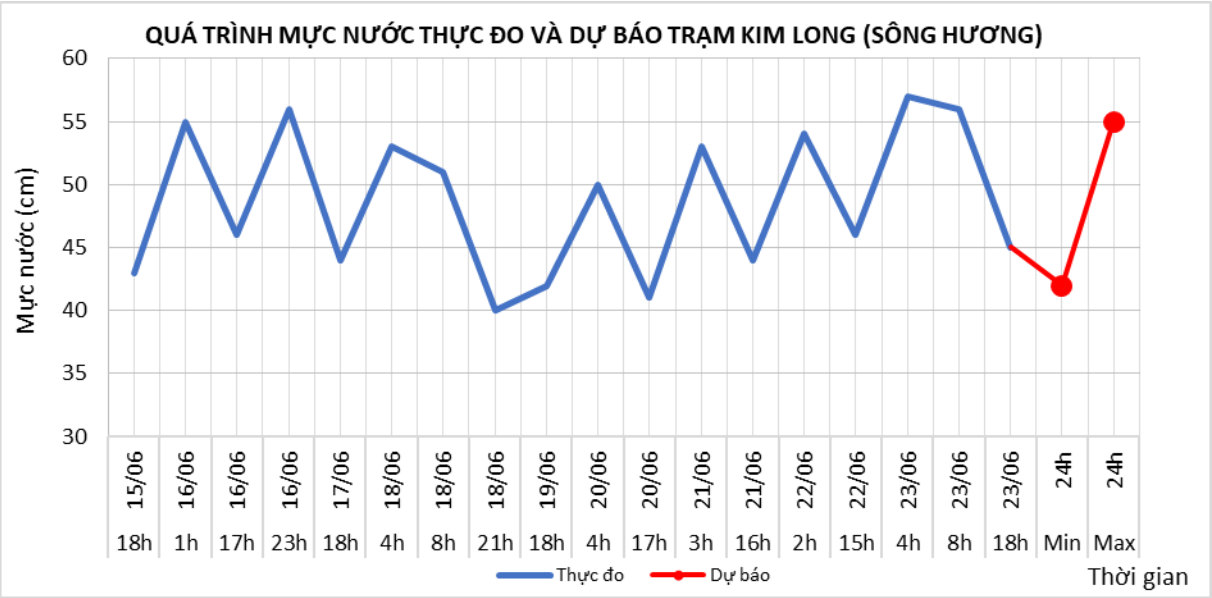

6.3. Lưu vực sông Vu Gia Thu Bồn

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước biến đổi chậm.

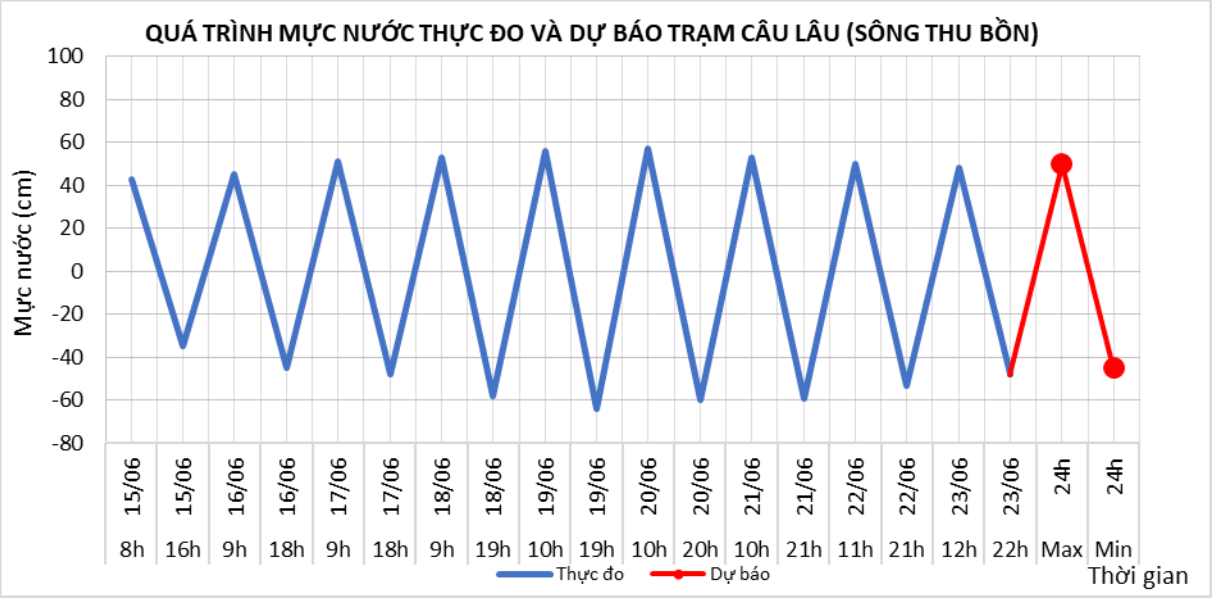

6.4. Lưu vực sông Trà Khúc

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước biến đổi chậm

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước biến đổi chậm

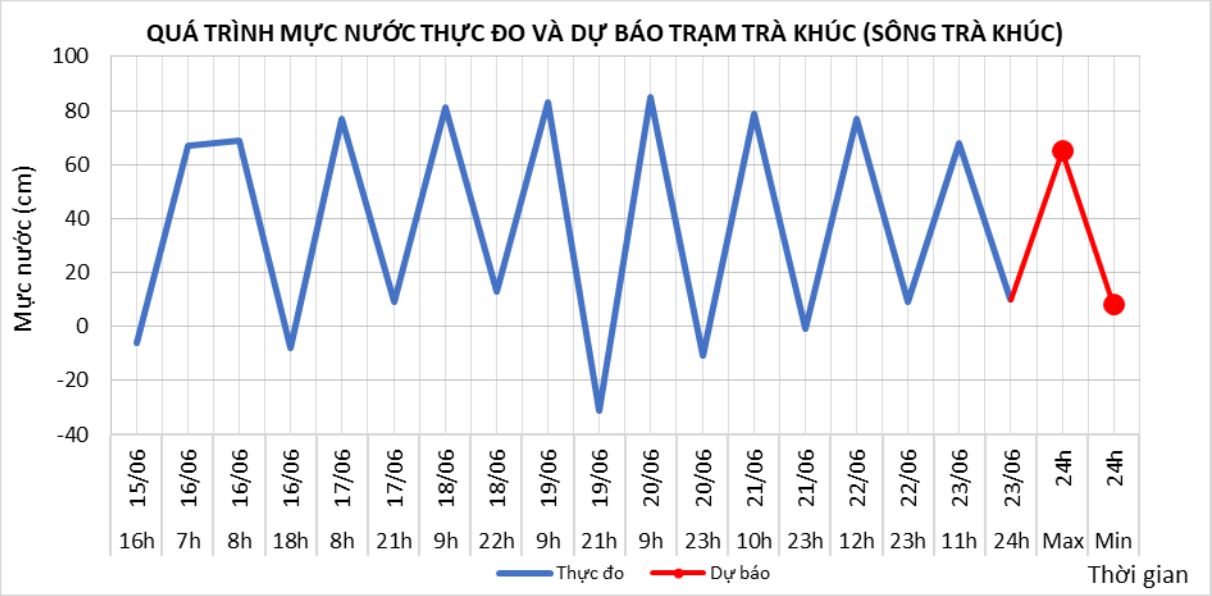

7. Khu vực Nam Trung Bộ

7.1. Lưu vực sông Kôn

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước trên sông Kôn có dao động.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước có dao động.

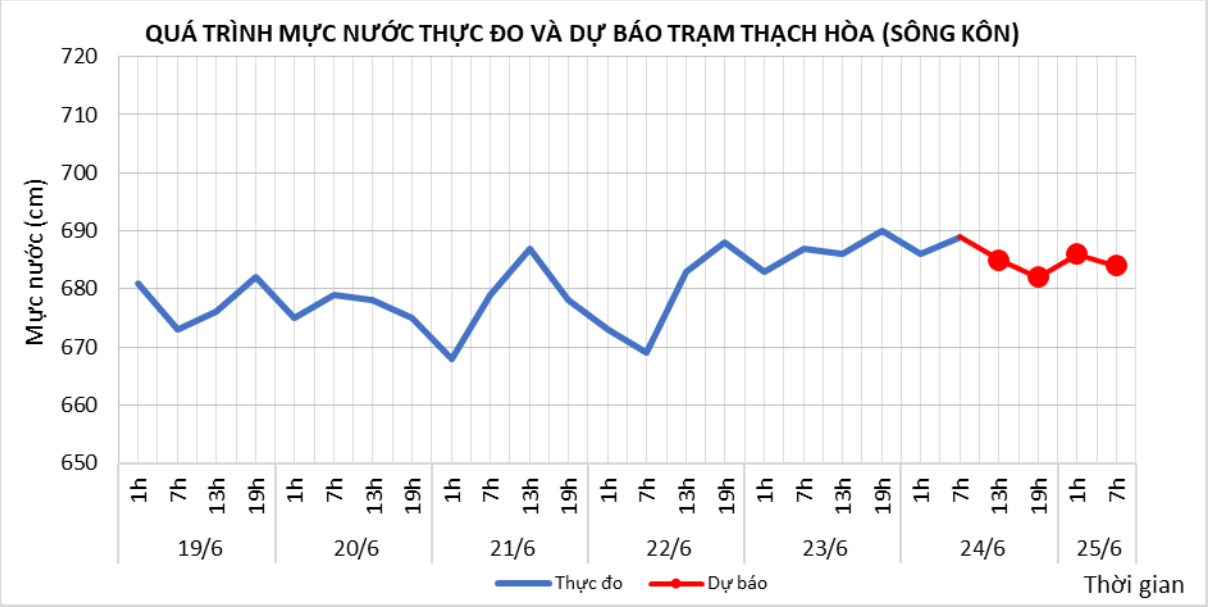

7.2. Lưu vực sông Ba

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước thượng, trung lưu có dao động, hạ lưu dao động theo điều tiết của hồ chứa.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước thượng, trung lưu có dao động, hạ lưu dao động theo điều tiết của hồ chứa.

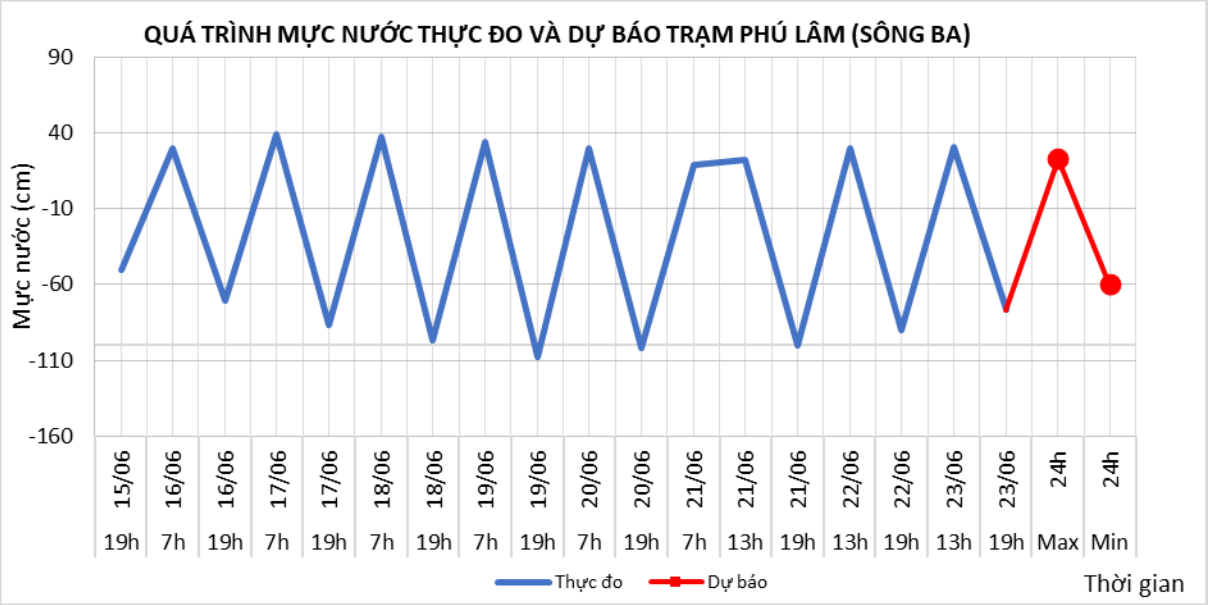

8. Khu vực Tây Nguyên

8.1. Lưu vực sông Sê San

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước các sông dao động theo điều tiết hồ chứa thủy điện và ảnh hưởng của đập điều hòa dưới hạ lưu.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước các sông dao động theo điều tiết hồ chứa thủy điện và ảnh hưởng của đập điều hòa dưới hạ lưu.

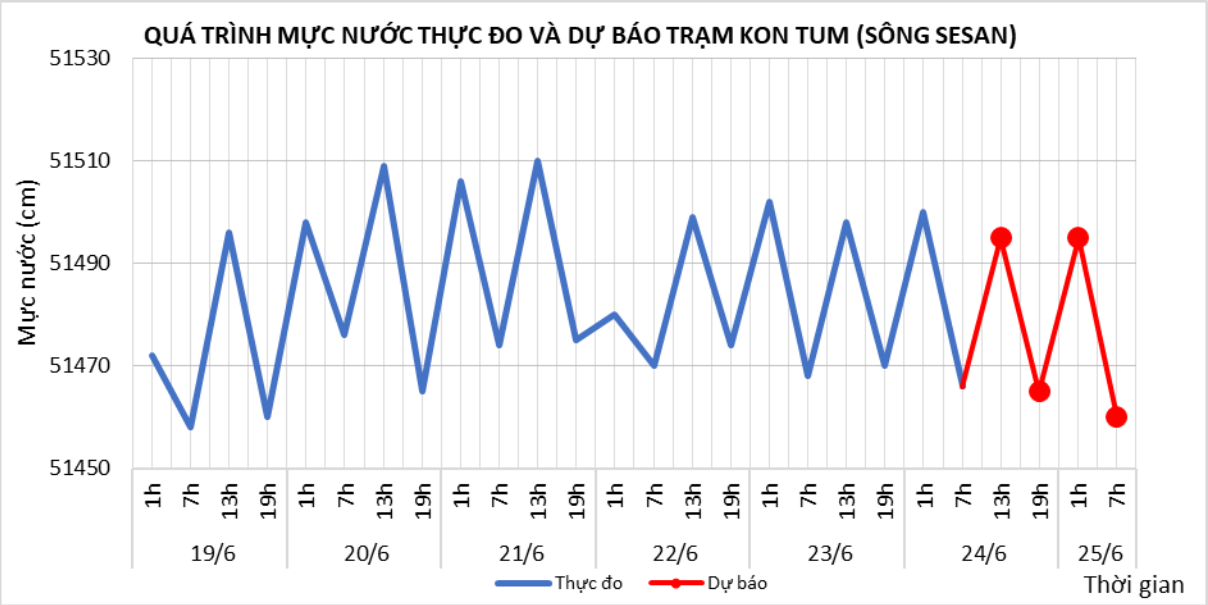

8.2. Lưu vực sông Srêpốk

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước sông Krông Ana biến đổi chậm; các sông khác dao động theo điều tiết của hồ chứa thủy điện.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước sông Krông Ana biến đổi chậm; các sông khác dao động theo điều tiết của

hồ chứa thủy điện.

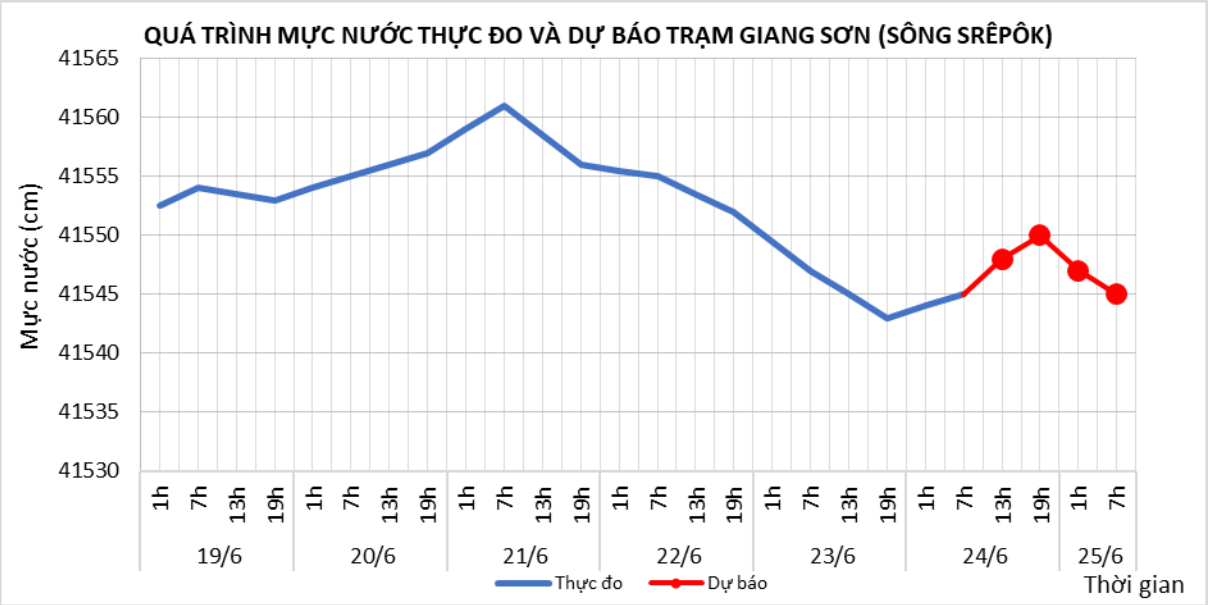

8.3. Các sông khác

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Trong 12h qua, mực nước trên sông Cam Ly (Lâm Đồng) lên nhanh và xuất hiện lũ. Đỉnh lũ tại trạm Thanh Bình 832,22m (03h/24/6), trên BĐ2 0,22m. Hiện tại lũ trên sông Cam Ly đang xuống dần.

b. Dự báo, cảnh báo

Lũ trên sông Cam Ly xuống dần. Các sông khác dao động theo điều tiết hồ chứa thủy điện.

Cảnh báo: Các khu dân cư, thôn, ấp ven sông Cam Ly, người dân lưu thông qua các cầu tràn tại các huyện, thị: TP. Đà Lạt (Vùng ven suối Mê Linh khu vực Phường 9, 10; Vùng ven suối Phan Đình Phùng khu vực các Phường 7, 8, 2, 3, 4, 5; Vùng ven suối Cam Ly khu vực các Phường 4, 5 và xã Tà Nung); Huyện Lâm Hà (xã Mê Linh, TT. Nam Ban; TT. Đinh Văn); huyện Đức Trọng (xã Thanh Bình) cần đặc biệt lưu ý.

9. Khu vực Nam Bộ

9.1. Lưu vực sông Đồng Nai

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước biến đổi chậm.

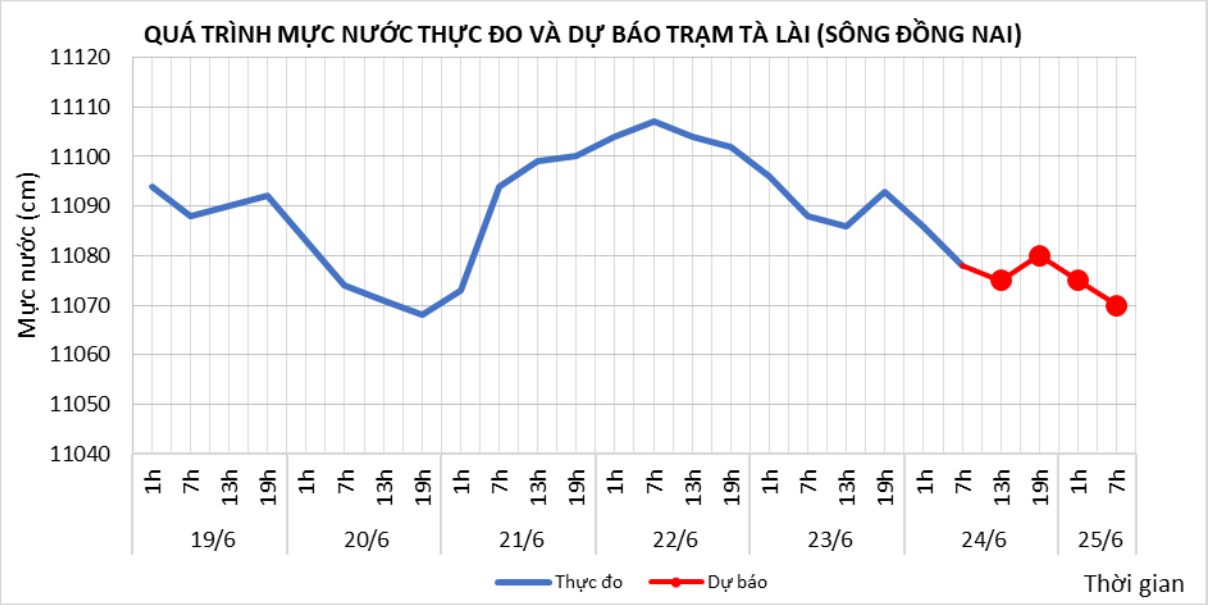

9.2. Lưu vực sông Cửu Long

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước đầu nguồn sông Cửu Long biến đổi chậm theo triều. Mực nước cao nhất ngày 23/6 trên sông Tiền tại Tân Châu 1,15m; trên sông Hậu tại Châu Đốc 1,29m.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước đầu nguồn sông Cửu Long dao động theo triều. Đến ngày 28/6 mực nước cao nhất ngày tại Tân Châu ở mức 1,10m tại Châu Đốc ở mức 1,25m.

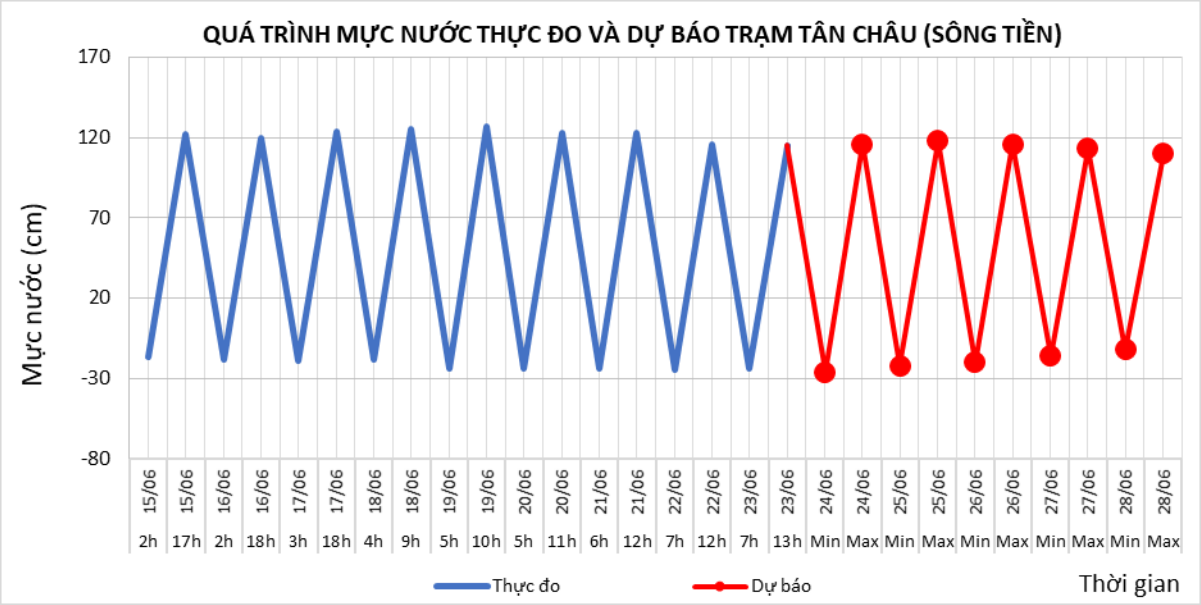

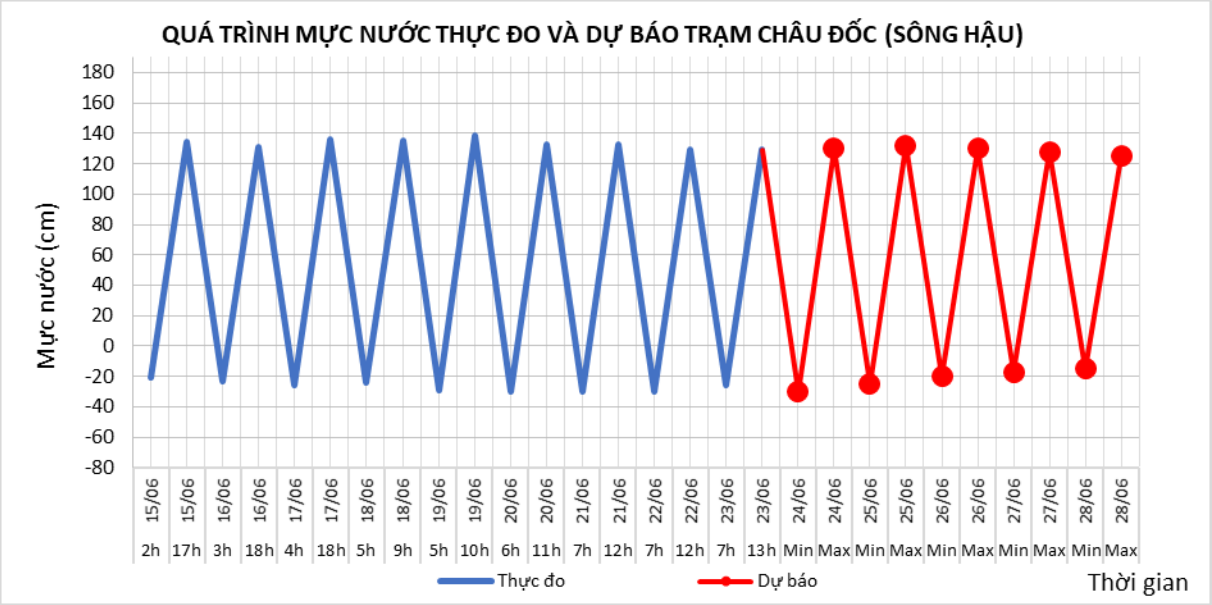
QUÁ TRÌNH MỰC NƯỚC THỰC ĐO VÀ DỰ BÁO TRẠM CHÂU ĐỐC (SÔNG HẬU)
Mực nước (cm)
180
160
140
120
100
80
60
40
20
0
-20
-40
-60
-80
15/06 2h
15/06 17h
16/06 3h
16/06 18h
17/06 4h
17/06 18h
18/06 5h
18/06 9h
19/06 5h
19/06 10h
20/06 6h
20/06 11h
21/06 7h
21/06 12h
22/06 7h
22/06 12h
23/06 7h
23/06 13h
24/06 Min
24/06 Max
25/06 Min
25/06 Max
26/06 Min
26/06 Max
27/06 Min
27/06 Max
28/06 Min
28/06 Max
Thực đo
Dự báo
Thời gian

II. Bảng mực nước, lưu lượng thực đo và dự báo các trạm

Sông	Trạm	Mực nước thực đo (cm)				Mực nước dự báo (cm)											
		13h-23/06	19h-23/06	1h-24/06	7h-24/06	13h-24/06		19h-24/06		1h-25/06		7h-25/06		13h-25/06		19h-25/06		1h-26/06		7h-26/06	
Đà	Hồ Hòa Bình (*)	222	363	522	40	270	↑	650	↑	600	↓	250	↓								
Thao	Yên Bái	2470	2461	2466	2486	2510	↑	2530	↑	2550	↑	2580	↑								
Thao	Phú Thọ	1226	1213	1206	1202	1220	↑	1230	↑	1250	↑	1260	↑								
Lô	Tuyên Quang	1363	1413	1457	1416	1400	↓	1430	↑	1450	↑	1430	↓								
Lô	Vụ Quang	488	489	503	538	550	↑	570	↑	580	↑	590	↑								
Hồng	Hà Nội	116	84	154	136	100	↓	75	↓	135	↑	115	↓	85	↓	70	↓	120	↑	100	↓
Cả	Nam Đàn	-60	64	80	14	-50	↓	50	↑	90	↑	30	↓	-35	↓	40	↑				
Kôn	Thạnh Hòa	686	690	686	689	685	↓	682	↓	686	↑	684	↓								
Đăkbla	Kon Tum	51498	51470	51500	51466	51495	↑	51465	↓	51495	↑	51460	↓								
Krông Ana	Giang Sơn	41545	41543	41541	41545	41548	↑	41550	↑	41547	↓	41545	↓								
Đồng Nai	Tà Lài	11086	11093	11086	11078	11075	↓	11080	↑	11075	↓	11070	↓								

Ghi chú: (*): Q m^3/s

Sông	Trạm	Thực đo 24h và 36h qua (cm)				Dự báo 24h và 36h tới (cm)			
		Mực nước cao nhất		Mực nước thấp nhất		Mực nước cao nhất		Mực nước thấp nhất	
Cầu	Đáp Cầu	224	↑	131	↑	245	↑	135	↑
Thương	Phủ Lạng Thương	218	↑	102	↑	240	↑	95	↓
Lục Nam	Lục Nam	148	↓	31	↑	160	↑	25	↓
Thái Bình	Phả Lại (**)	150	→	51	↑	160	↑	45	↓
Hoàng Long	Bến Đế	101	↓	35	↑	95	↓	35	→
Mã	Giàng (**)	148	↓	-79	↑	130	↓	-65	↑
La	Linh Cảm	99	↑	-122	↑	90	↓	-100	↑
Gianh	Mai Hóa	59	↑	-80	↑	58	↓	-75	↑
Hương	Kim Long	56	↓	45	↓	55	↓	42	↓
Thu Bồn	Câu Lâu	48	↓	-48	↑	50	↑	-45	↑
Trà Khúc	Trà Khúc	68	↓	10	↑	65	↓	8	↓
Đà Rằng	Phú Lâm	31	↑	-77	↑	23	↓	-60	↑

Ghi chú: Các trạm (**) lấy giá trị thực đo 36 giờ qua và dự báo 36 giờ tới

Khu vực Nam Bộ:

Sông	Trạm	Mực nước cao nhất ngày												Mực nước thấp ngày											
		Thực đo		Dự báo										Thực đo		Dự báo									
		23/06		24/06		25/06		26/06		27/06		28/06		23/06		24/06		25/06		26/06		27/06		28/06	
Sông Tiền	Tân Châu	115	↓	116	↑	118	↑	116	↓	113	↓	110	↓	-24	↓	-26	↓	-22	↑	-20	↑	-16	↑	-12	↑
Sông Hậu	Châu Đốc	129	→	130	↑	132	↑	130	↓	128	↓	125	↓	-26	↓	-30	↓	-25	↑	-20	↑	-17	↑	-15	↑

Thời gian ban hành bản tin tiếp theo: 10h30' ngày 25/06

Tin phát lúc: 10h30'

Người chịu trách nhiệm ban hành bản tin

Phùng Tiến Dũng